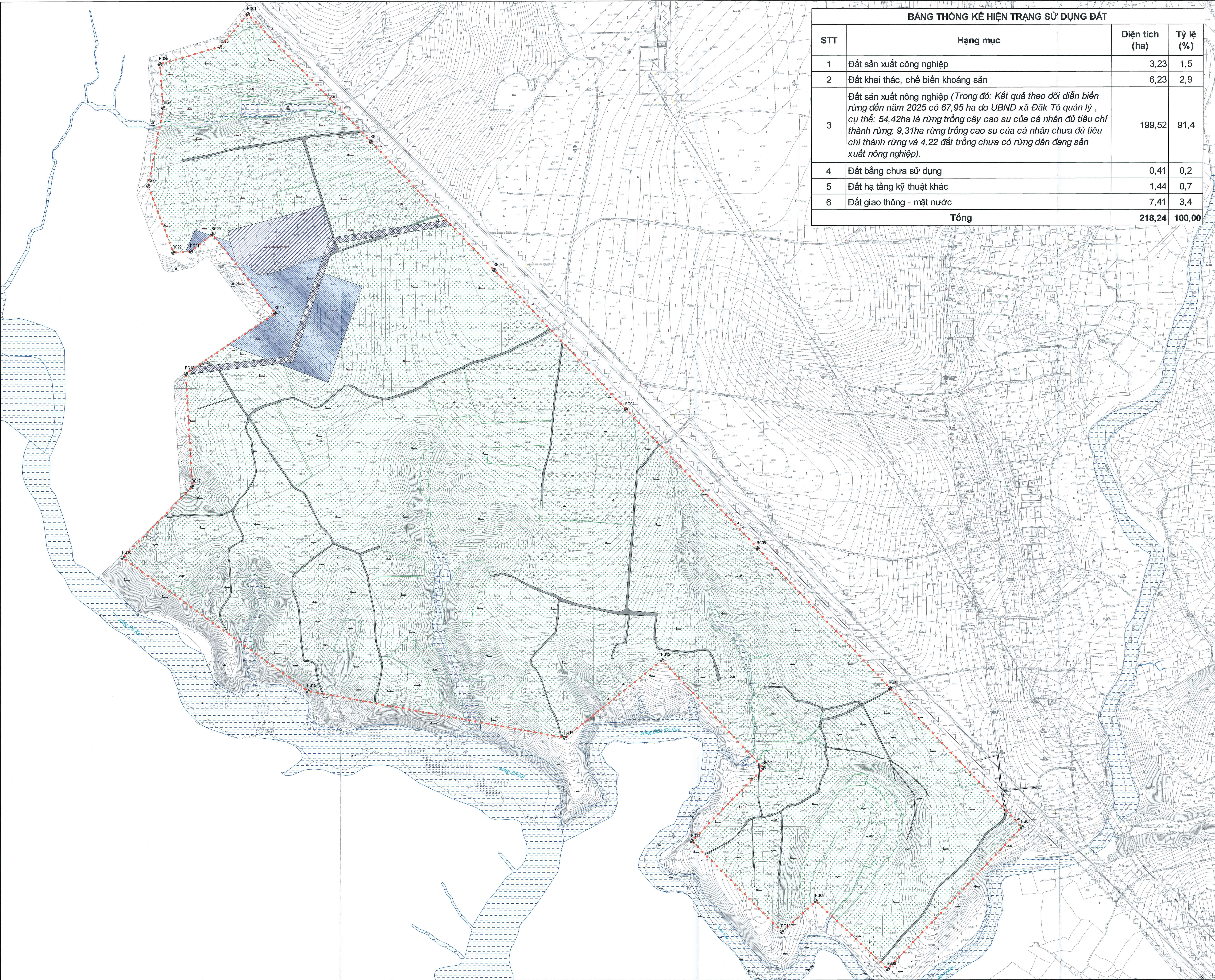
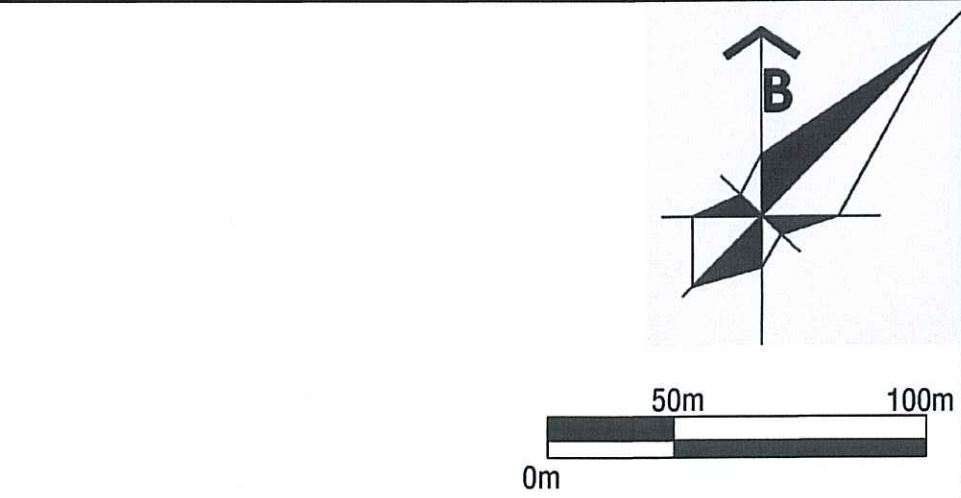




BẢNG THỐNG KÊ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT			
STT	Hạng mục	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
1	Đất sản xuất công nghiệp	3,23	1,5
2	Đất khai thác, chế biến khoáng sản	6,23	2,9
3	Đất sản xuất nông nghiệp (Trong đó: Kết quả theo dõi diễn biến rừng đến năm 2025 có 67,95 ha do UBND xã Đắk Tô quản lý, cụ thể: 54,42ha là rừng trồng cây cao su của cá nhân đủ tiêu chí thành rừng; 9,31ha rừng trồng cao su của cá nhân chưa đủ tiêu chí thành rừng và 4,22 đất trồng chưa có rừng dân đang sản xuất nông nghiệp).	199,52	91,4
4	Đất bằng chưa sử dụng	0,41	0,2
5	Đất hạ tầng kỹ thuật khác	1,44	0,7
6	Đất giao thông - mặt nước	7,41	3,4
Tổng		218,24	100,00



- KÝ HIỆU
- ĐẤT SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP
 - ĐẤT KHAI THÁC, CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN, SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG
 - ĐẤT SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP
 - ĐẤT BẰNG CHƯA SỬ DỤNG
 - ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHÁC
 - ĐƯỜNG GIAO THÔNG
 - SÔNG, SÚI, KÊNH, RẠCH
 - RANH GIỚI QUY HOẠCH

TÊN MỐC
MỐC RANH GIỚI QUY HOẠCH

BẢNG THỐNG KÊ TỌA ĐỘ MỐC RANH GIỚI QUY HOẠCH VN-2000

STT	TỌA ĐỘ X	TỌA ĐỘ Y
RG1	1620643.009	533878.777
RG2	1620307.287	534201.673
RG3	1619971.565	534524.569
RG4	1619606.353	534869.872
RG5	1619241.141	535215.174
RG6	1618875.929	535560.476
RG7	1618510.717	535905.779
RG8	1618139.602	535554.256
RG9	1618317.533	535366.408
RG10	1618237.793	535277.926
RG11	1618474.900	535041.182
RG12	1618665.865	535229.432
RG13	1618949.410	534963.073
RG14	1618746.249	534710.074
RG15	1618870.005	534035.837
RG16	1619219.101	533551.804
RG17	1619405.955	533733.057
RG18	1619701.978	533716.239
RG19	1619859.141	533950.896
RG20	1620066.544	533785.915
RG21	1620021.811	533729.611
RG22	1620018.823	533683.440
RG23	1620193.427	533617.526
RG24	1620398.516	533656.799
RG25	1620512.441	533648.248
RG26	1620557.686	533805.933

YÊU CẦU THỰC HIỆN CÁC CÔNG VIỆC QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 416/QĐ-UBND
Ngày 05 tháng 06 năm 2016

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
BAN QLKT DỰNG QUẤT VÀ CÁC KCN QUẢNG NGÃI
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: NGÀY THÁNG NĂM.....

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG QUẢN LÝ QUY HOẠCH VÀ XÂY DỰNG
KÈM THEO BÁO CÁO THẨM ĐỊNH: NGÀY THÁNG NĂM.....

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:
BAN ĐIỀU HÀNH CÁC ĐỒ ÁN QUY HOẠCH
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: NGÀY THÁNG NĂM.....

TÊN ĐỒ ÁN: QUY HOẠCH PHÂN KHU XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/2000
KHU CÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN ĐƯỢC LIỆU TẬP TRUNG ĐẮK TÔ
ĐỊA ĐIỂM: XÃ ĐẮK TÔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT VÀ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN

BẢN VẼ: QH02 HỒ SƠ: GHEP 1 x A0 TỶ LỆ: 1/2000 NGÀY: .../.../...

THIẾT KẾ	KTS. NGUYỄN THỊ VƯƠNG KÝ KS. NGUYỄN THỊ BÍCH GIANG KTS. TRẦN THỊ MỸ LINH	
CHỦ TRÌ	KTS. NGUYỄN THANH TIẾN	
CHỦ NHIỆM	KTS. NGUYỄN VĂN DUNG	
TRƯỞNG PHÒNG	KTS. NGUYỄN THANH TIẾN	
QL. KỸ THUẬT	KTS. NGUYỄN VĂN DUNG	

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
THIÊN PHÚC
ĐỊA CHỈ: KOC BÀU CÀ - PHƯỜNG NGUYỄN LỘ - TỈNH QUẢNG NGÃI
TEL: 055.3608787 FAX: 055.3610099

TÊN ĐỒ ÁN: QUY HOẠCH PHÂN KHU XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/2000 KHU CÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN ĐƯỢC LIỆU TẬP TRUNG ĐẮK TÔ
TÊN BẢN VẼ: BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT VÀ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN